

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 5h55' sáng Chủ nhật ngày 07/11/2021.

NỘI DUNG HỌC TẬP ĐỀ TÀI 679

“NGƯỜI MỘT LÒNG MỘT DẠ NIỆM PHẬT LÀ NGƯỜI CÓ PHƯỚC”

Trong thế giới mê mờ này, riêng địa cầu trái đất của chúng ta có hơn 7 tỉ dân thì có mấy người biết niệm Phật, chịu niệm Phật, sâu hơn nữa là toàn tâm toàn ý mà niệm Phật! Hòa Thượng nói: **“Người một lòng một dạ niệm Phật là người có phước”**.

Theo khoa học mà nói, niệm Phật là niệm tâm thanh tịnh. Vậy ta không để tâm mình niệm đến tiền tài, niệm đến danh vọng, niệm tham, niệm sân, niệm si, niệm ngạo mạn. Nếu tâm cảnh chúng ta không niệm Phật, không nghĩ đến Phật thì chắc chắn chúng ta niệm tự tư tự lợi, tham sân si mạn, năm dục sáu trần. Chúng ta ăn một ngày ăn ba bữa, loay hoay một lúc là nghĩ đến ăn, loay hoay một lúc là ngủ trưa. Có người ngủ trưa 3 tiếng. Tôi thường ngủ trưa 1 tiếng, nhiều hôm tôi chỉ ngủ trưa 15 phút. Sau khi thức dậy, tôi tỉnh táo và tiếp tục làm việc.

Niệm Phật là niệm thiện Pháp. Trong Tiểu Thừa, Phật dạy Bồ Tát: **“Ngày đêm niệm thiện pháp, quán sát thiện pháp, tư duy thiện pháp”**. **Niệm Phật chính là niệm thiện pháp**. Niệm thiện pháp thì không niệm tà pháp. Nếu không niệm thiện pháp, không niệm Phật thì niệm tập khí xấu ác. Thích Ca Mâu Ni Phật dạy Bồ Tát **“ngày đêm thường niệm thiện pháp”**, không niệm tập khí phiền não, không niệm ăn, không niệm ngủ, không niệm danh vọng lợi dưỡng. Ngồi một giờ niệm Phật như nhai trà nhưng trong tâm vẫn đầy vọng tưởng. Toàn tâm toàn ý niệm Phật chưa chắc dễ làm! Tâm chúng ta phải thường tư duy thiện pháp, thường quán sát xem khởi tâm động niệm của mình có tương ưng với thiện pháp không. Vậy mà có tiền sĩ Phật học lại bài bác niệm Phật, cho rằng niệm Phật không phải là chánh Pháp, niệm Phật là tà pháp! Thật ra họ không hiểu gì cả!

A Di Đà Phật: “A” là Vô Lượng Thọ, Vô Lượng Quang, Vô Lượng Giác. “Phật” là Giác, là sự giác ngộ, luôn luôn tỉnh thức, phản tỉnh không để tập khí dấy khởi. Chữ “niệm”, trên là bộ “kim”, dưới là bộ “tâm”, ngay cái tâm hiện tại nghĩ đến Phật mới gọi là niệm Phật.

Trong ngành khảo cổ học ở Việt Nam, người ta khai quật trong mộ của một gia đình giàu có tại Bình Dương, trong mộ có một bộ Tây Phương Tam Thánh và Kinh sách Phật. Có nghĩa là pháp môn niệm Phật đã có từ rất lâu. Những bài **“Cảnh Thù”** (bài đọc trước khi đi ngủ của các Thầy xuất gia) đều nhắc đến Tịnh Độ, nhắc đến sự phản tỉnh, tỉnh giác và niệm Phật trước khi ngủ.

SỰ TRUYỀN THỪA:

- Trước đây, khi chưa được học Phật, chưa được dạy về Phật nhưng tôi đã tin Phật bởi vì Bà nội của tôi rất chuyên cần niệm Phật. Sáng nào Bà cũng thay ly nước mới cung kính cúng dường Ông Bà, thắp hương, lạy bốn phương tám hướng rồi mới ngồi niệm Phật. Tôi tin bà nội, tôi tin Phật.
- Sau này, khi được dịch pháp Hòa Thượng Tịnh Không, thấy Hòa Thượng cả đời niệm Phật, tôi càng thêm tin Phật.
- Lão cư sĩ Lý Bình Nam là Thầy của Hòa Thượng Tịnh Không. Lão Cư sĩ cả đời niệm Phật. Ngài nói: **“Xưa nay Tổ Sư Đại Đức chuyên tu chuyên hoằng Tịnh Độ, ngày nay ta đi theo nếu có vào địa ngục thì cũng xin tình nguyện mà theo”**. Ngài Lý Bình Nam giúp cho tôi càng tin Phật tăng thêm một bậc nữa.
- Tổ Sư Ấn Quang là Thầy của Lão Cư sĩ Lý Bình Nam. Tổ Sư Ấn Quang cả một đời vì chúng sanh phục vụ, trong tâm một lòng một dạ chỉ một câu **“A Di Đà Phật”**. Phía trước là bàn thờ Phật, phía sau là bàn thờ Tổ. Trên bàn thờ Tổ có một chữ **“chết”**. Ngài luôn lấy cái chết để nhắc nhở mình phải tích cực, tinh tấn tu học, bởi sanh tử vô cùng hệ trọng. Thân người khó có được, nếu lỡ mất thân người rồi thì bao giờ có lại được thân người này!

Từ nhỏ lớn lên, tôi thấy bà nội niệm Phật. Sau đó tôi đã dùng hơn 30.000 giờ để dịch bài giảng của Hòa Thượng Tịnh Không. Tôi tin Thầy tôi. Tôi thấy Thầy và Thầy của Thầy đều niệm Phật. **Đó là một sự truyền thừa rõ ràng.**

Thầy của họ cả một đời niệm Phật, Thầy của vị Hòa Thượng đó cũng cả một đời niệm Phật. Vậy mà họ không tin! Hòa Thượng Tịnh Không phân tích cho chúng ta thấy: **“Phật độ chúng sanh, đem chúng sanh phân thành 3 loại căn tánh: Căn tánh chín muồi, căn tánh chưa chín muồi và không có thiện căn”**:

NGƯỜI CĂN TÍNH CHÍN MUÔI:

Hòa Thượng nói: **“Loại thứ nhất là người căn tánh chín muồi. Họ có thể tin tưởng, có thể chuyên tu, một lòng một dạ niệm Phật, không niệm thứ khác”**. Chúng ta không thuộc loại căn tánh này. Hàng ngày chúng ta niệm sên, niệm si, niệm đố kỵ. Nếu căn tánh đã chín muồi thì suốt ngày chỉ niệm Phật như Hòa Thượng Hải Hiền, như cụ Hứa Triết. Cụ Hứa Triết không biết lạnh, không biết hướng Đông hướng Tây. Cụ ăn uống giản dị, không cần biết đến những thức ăn phức tạp. Chúng ta ăn món ngon thì sáng mắt, ăn món dở thì tức trong bụng. Có vị tu hành đi khát thực, người ta cho đồ ăn không ngon liền khởi niệm sên, đọa làm long vương, là loài rồng. Rồng cũng là súc sanh. Hòa Thượng nói: **“Một pháp sư tu hành nhưng chỉ vì một niệm sên nổi lên mà đọa làm súc sanh”**. Đây là một sự cảnh tỉnh cho chúng ta. Chúng ta đừng tưởng mình một ngày niệm Phật 8 tiếng, niệm Phật 10 tiếng thì mình thuộc về căn tính chín muồi. Chúng ta chưa được xếp vào hạng người căn tánh chín muồi.

Hòa Thượng Hải Hiền mới là người căn tánh chín muồi. Ngài một lòng một dạ niệm Phật, toàn tâm toàn ý chuyên niệm một câu A Di Đà Phật. Ngài tự tại vãng sanh. Sau 6 năm 100 ngày, các hàng đệ tử được chứng kiến Ngài toàn thân kim cương bất hoại. Đây mới gọi là căn tính chín muồi! Người một lòng một dạ niệm Phật thì

đời này nhất định vãng sanh Tây Phương Cực Lạc. Đó là tiêu chuẩn của người niệm Phật! Đừng cho rằng niệm Phật là pháp môn chỉ dành cho ông già bà cả, là tà Pháp, không phải chánh Pháp!

Phật dạy Đại Thừa, Tiểu Thừa, người tu Đại Thừa, người tu Tiểu Thừa đều phải ngày đêm thường niệm thiện pháp, tư duy thiện pháp, quán sát thiện pháp, không để bất kỳ một niệm bất thiện xen tạp. Người niệm Phật phải một lòng một dạ, không để bất cứ một niệm bất thiện nhỏ xem tạp thì ngay đời này thành Phật, như Hòa Thượng Hải Hiền đã làm ra biểu pháp cho chúng ta. Người tu bất cứ pháp nào, dù Tiểu Thừa hay Đại Thừa cũng đều phải tuân thủ nguyên tắc này.

NGƯỜI CĂN TÁNH CHƯA CHÍN MUÔI

Hòa Thượng nói: *“Loại thứ hai là người căn tánh chưa chín muồi. Họ có thể nghe, có thể tiếp nhận, nhưng không y giáo phụng hành. Họ có làm nhưng không hoàn toàn làm theo, không y lời dạy mà làm theo. Họ vẫn còn tham luyến năm dục sáu trần của thế gian này”*. Chắc chắn chúng ta thuộc loại người này. Chúng ta có niệm Phật nhưng lại xen tạp quá nhiều niệm bất thiện, niệm tham, niệm sân, niệm si, niệm ngạo mạn, niệm đố kỵ, niệm năm dục sáu trần, niệm thương, niệm ghét, niệm tự tư tự lợi, niệm danh vọng lợi dưỡng, niệm năm dục sáu trần, niệm đờn niệm mất, niệm buồn, niệm vui, đủ thứ niệm. Vậy thì có cách nào để vãng sanh?

NGƯỜI KHÔNG CÓ THIỆN CĂN

Hòa Thượng nói: *“Loại thứ ba là người không có thiện căn. Họ hoàn toàn không có thiện căn. Bạn giảng giải cho họ nghe, họ hoàn toàn bài trừ, thậm chí hủy báng”*. May là mình không thuộc loại thứ ba, mình không bài trừ, không hủy báng. Tất cả chúng sanh căn tánh không đồng nhau, cho nên chúng ta phải có trí tuệ, phải có tâm nhẫn nại để giúp đỡ tất cả chúng sanh. Chúng ta không thể dùng một pháp, không thể dùng một phương thức. Người không có thiện căn thì chúng ta phải gieo duyên cho họ. Chúng ta làm tốt cho họ, không nói gì về mình thì tự khắc họ cảm thấy có duyên.

Một lần, tôi đến một gia đình ở quận 2 để giúp họ làm lễ tri ân Cha Mẹ. Tôi thấy gia đình họ có một bàn thờ Chúa rất lớn và một bàn thờ Phật nhỏ ở góc. Vậy thì mình phải nói đến Chúa. Tôi nói: *“Sắp đến ngày Lễ Giáng sinh! Chúc gia đình một mùa Giáng sinh an lành! Hôm nay là ngày tri ân Cha Mẹ. Chúng ta là những người con của Chúa, hãy thể hiện tinh thần hiếu đạo để Cha Mẹ được an vui. Chúng ta đem cái phước lành này kính dâng lên Chúa”*. Lúc đầu họ ngượng ngùng, nhưng sau khi nghe tôi nói vậy thì tất cả các con đều quỳ lạy Cha Mẹ. Sau khi kết thúc lễ tri ân, tôi lấy thức ăn tôi mang theo để ăn, chỉ là cơm muối vừng với rau luộc. Người Cha trước đây từng là bộ đội cụ Hồ, sống rất giản dị. Thấy tôi ăn cơm trắng muối vừng, người Cha nói: *“Thầy rất thân thiện! Sao mà tôi thấy tôi với Thầy quá gần gũi, quá thân thiết như đã quen nhau từ kiếp nào!”*. Nếu họ không có thiện căn thì chúng ta gieo trồng thiện căn cho họ. Con gái của ông tuy không trực tiếp nghe tôi giảng vào các buổi sáng nhưng ngày nào cũng mở các bài trên youtube để nghe 3 – 4 lần. người Cha vui vẻ cùng nghe với con gái. *“Một khi nghe qua tai, mãi trồng được thiện căn”*. Họ đã nghe qua một lần thì giống như hạt giống được gieo xuống, khi nào đủ duyên thì hạt giống sẽ sinh sôi nảy nở.

Hòa Thượng nói: **“Đối với người căn tánh chưa chín muồi thì chúng ta giúp họ tăng trưởng thiện căn, giúp họ nghe nhiều, tiếp cận nhiều giáo huấn của Phật Bồ Tát, dành nhiều thời gian để niệm Phật. Tuy họ đời này không thể vãng sanh nhưng chúng ta giúp họ thêm lớn thiện căn”**. Chúng ta nghe đến đây thì phải phản tỉnh chính mình. Coi chừng chúng ta sẽ tiếp tục luân hồi! Chúng ta phải chuyên cần học tập để thêm lớn thiện căn của mình. Người thiện căn chưa chín muồi và không có thiện căn mà cả ngày chỉ ngủ thì không còn cách nào để cứu vãn!

Hòa Thượng nói: **“Vi sao họ không thể vãng sanh? Họ không chịu chăm chỉ nỗ lực mà niệm Phật. Họ vẫn cứ niệm những thứ khác, họ ba tâm hai ý, niệm Phật rồi nhưng mà vẫn muốn học thứ khác, vẫn muốn nghĩ đến thứ khác, vẫn lãng xãng loạn động, vậy thì không được rồi!”**. Phật đã dạy nguyên lý nguyên tắc rõ ràng nhưng chúng ta làm chưa đạt chuẩn nên cuối cùng không có thành tựu.

Người ta hết lòng hết dạ khuyên bảo chúng ta, không muốn chọc giận chúng ta, nhưng chúng ta lại sinh phiền não. Chúng ta tổn phước, mất phước. Phước không có thì làm sao mà vãng sanh được! Hòa Thượng nói: **“Người một lòng một dạ niệm Phật rất có phước vì người chân thật niệm Phật mới tương ứng với Phật”**. Phật rước người tương ứng với Phật, không thể rước một người không tương ứng với Phật. Giống như một đứa con khổ đau bầm rập, gọi **“Cha ơi, con muốn về nhà!”** thì lúc đó người Cha mới có thể đón con về. Nếu người con còn mãi vui chôn giang hồ thì người Cha không thể rước con về. Đức Phật A Di Đà giống như một người Cha luôn mong ngóng những đứa con lưu lạc quay trở về nhà.

Bài học hôm nay, Hòa Thượng nhắc chúng ta: **“Phật độ chúng sanh, đem chúng sanh phân thành 3 loại căn tánh: Căn tánh chín muồi, căn tánh chưa chín muồi và không có thiện căn”**.

Người căn tánh chín muồi

Trong Kinh A Di Đà, Phật đã nói: **“Đâu phải thiện căn, phước đức, nhân duyên ít mà về được nước kia”**. Người căn tánh chín muồi thật tin, thật làm, một lòng một dạ chỉ niệm Phật. Họ làm tất cả những việc khác rất tốt, nhưng trong tâm không hề dính mắc. Phật Bồ Tát đến thế gian này, các Ngài đã cống hiến hết sức mình, tận tâm tận lực. Chúng ta không nhìn thấy Phật Bồ Tát nhưng đã thấy cả một cuộc đời của Hòa Thượng. Ngài hơn 60 năm tự hành hóa tha, tự mình hành trì nghiêm túc và không ngừng giáo hóa chúng sanh. Biết bao gian lao khổ cực như vậy, cuối cùng Ngài không thấy mình làm gì cả.

Hòa Thượng đã phân tích cho chúng ta về loại người căn tánh chín muồi. Ngài đã làm ta biểu pháp cho chúng ta. Hòa Thượng nói: **“Đến bây giờ, tôi vẫn là người ở nhờ. Chúng ta ở nhà trọ, nếu nhà bị dột thì chủ nhà lo sửa chữa”**. Ngài toàn quyền sử dụng nhưng không sở hữu. Vốn dĩ Ta Bà là quán tạm, là quán trọ bên đường. Những chiếc du thuyền, những chiếc máy bay mạ vàng, những biệt thự vài trăm triệu đô cũng chỉ là quán trọ. Nhà tôi đang ở cũng là quán trọ, tôi đã làm giấy tặng nhà cho người khác. Vậy thì tôi không có quyền sở hữu. Người ở trọ mới dễ ra đi, người chủ thì không dễ ra đi.

Người căn tánh chưa chín muối

Chúng ta thuộc về loại người căn tánh chưa chín muối. Chúng ta nghe theo, tiếp nhận nhưng chưa thật làm. Phật Bồ Tát đã rất từ bi, rất ân cần khuyên bảo chúng ta, đã làm ra biểu pháp cho chúng ta. Hòa Thượng Hải Hiền một lòng một dạ niệm Phật 92 năm, niệm Phật thành khối, hình thành thân kim cang bất hoại, tự tại vãng sanh. Ngài ra đi lúc 3h sáng để tự tại an lạc, không bị người khác làm phiền. Nếu chúng ta không thật làm thì tiếp tục sẽ phải đi lòng vòng! Nếu chúng ta đọa lạc thì chính mình tự làm tự chịu, đừng trách ai!

Người không có căn tánh

Chúng ta may mắn không thuộc về loại thứ ba. Người không có căn tánh hoàn toàn bài bác, hoàn toàn bài xích. Chúng ta phải giúp họ trông thiện căn. Tôi nhiều năm học theo Hòa Thượng, tôi đã làm cho mọi người thấy. Đối với người có đạo, người không có đạo, người có niềm tin, người không có niềm tin, chỉ cần họ vui vẻ họ tiếp cận chúng ta, khi chúng ta có cơ hội để tiếp cận họ thì chúng ta làm một chút việc tốt cho họ. Dù chúng ta không nói về bản thân mình nhưng họ nói: “*Đây là người ăn chay học Phật!*”. Vậy thì chúng ta đã gieo được hạt giống Phật vào ruộng tâm của họ, giúp họ gieo trông thiện căn.

Chúng ta đã biết mình thuộc loại căn tánh nào, chúng ta phải nỗ lực cố gắng.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy còn lộn xộn, còn nhiều sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!

Chúng con chân thành cảm ơn!